

Bản án số: 125/2023/HSST
Ngày: 08 -12- 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Kim Đào
2. Ông Nguyễn Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 113/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo.

1. Lê V, (tên gọi khác: T), sinh năm 1982 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ Văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê N (đã chết); con bà Trần Thị H (đã chết); gia đình có 08 người con, bị cáo là con thứ 08; vợ: Nguyễn Thị Hoàng Yến (đã ly hôn); con: Lê Hoàng Gia T, sinh năm 2011; Lê Hoàng Tuấn M, sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 27/02/2013, Công an phường Đông Lương xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Chiếm đoạt tài sản của người khác*”.

Ngày 29/9/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 15 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, đã chấp hành xong;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2023, có mặt.

2. Võ Khánh H, (tên gọi khác: Ú), sinh năm 1990 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Q; nơi ở hiện tại: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ Văn hoá: 12/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Viết Q, sinh năm 1949; con bà Lê Thị C, sinh năm: 1954, đều trú tại: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Q; gia đình có 06 người con, bị cáo là con thứ 06; vợ: Bùi Thị P, sinh năm 1990; con Võ Thị Hà N, sinh năm 2015; tiền án: Không;

Tiền sự: 02

Ngày 19/01/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Ngày 13/8/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng; chấp hành xong ngày 15/11/2021.

Nhân thân:

Ngày 16/02/2012, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Ngày 11/12/2012, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; đã chấp hành xong.

Ngày 09/5/2013, Công an phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Xâm hại sức khỏe, tính mạng của người khác*”.

Ngày 21/4/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “*Xâm hại sức khỏe của người khác*”.

Ngày 05/8/2020, Công an phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2023, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị L; trú tại: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Q, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 12/6/2023, Lê V gọi điện thoại cho Võ Khánh H rủ đến quán cắt tóc gần nhà H chơi. Tại đây, V nói với H “*Lâu ngày làm tý hè*”. H hiểu là V rủ mua ma túy để sử dụng nên đồng ý. Do H không có tiền nên V đưa cho H 150.000 đồng và xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 74B1- 020.34 (là tài sản của bà Trần Thị L, trú tại Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Q) để H đi mua ma túy. H đi đến ngã tư Lý Thường Kiệt giao với Nguyễn Du gặp một nam thanh niên (không rõ lý lịch) mua 05 viên ma túy

với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H chở V đến nhà kho của bãi Thạch Cao (*Khu phố 2, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà*). Khi đến địa điểm H và V thấy có dụng cụ để sử dụng ma túy gồm xeng và 01 chai nước đục lỗ cắm tờ tiền 2.000 đồng nên lấy làm công cụ sử dụng ma túy. Cả hai sử dụng hết 01 viên, còn lại 04 viên chưa sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 591/KL-KTHS ngày 19/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 04 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY có khối lượng 0,3728g là ma túy Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với người nghiện và sử dụng ma túy: Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Lê V, Võ Khánh H bằng phương pháp TEST, kết quả: Lê V, Võ Khánh H đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 117/CT-VKSĐH ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Lê V và Võ Khánh H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê V và Võ Khánh H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Lê V từ 26 đến 27 tháng tù; Võ Khánh H từ 25 đến 26 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Vật chứng là dụng cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của Lê V và Võ Khánh H không L quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo

Đối với chiếc xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 74B1- 020.34, là tài sản của bà Trần Thị L. Bà L không biết H sử dụng vào mục đích để mua ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà L là đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Các bị cáo đề nghị H đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê V và Võ Khánh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, H đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 12/6/2023, Lê V và Võ Khánh H bị bắt quả tang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận nguồn gốc số ma túy trên các bị cáo mua của một thanh niên không rõ lý lịch, địa chỉ với giá 150.000 đồng tại ngã tư giao nhau giữa Lý Thường Kiệt và Nguyễn Du. Như vậy, có việc các bị cáo rủ nhau góp tiền mua ma túy, tìm địa điểm sử dụng nên có đủ căn cứ để xác định hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Kết luận giám định kết luận: 04 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY có khối lượng 0,3728g là ma túy Methamphetamine.

[3] *Về tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội các bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, H đồng xét xử xét thấy:* Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, chỉ đạo, điều hành. Bị cáo Lê V là người khởi xướng, giao tiền và xe để Võ Khánh H mua ma túy sử dụng nên vai trò của bị cáo V cao hơn. Bị cáo H là người thực hành tích cực. Tuy nhiên, bị cáo H có 02 tiền sự chưa được xóa án tích nên cần xét xử các bị cáo mức hình phạt tương đương nhau là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch

thu, tiêu hủy.

Vật chứng là dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt, 01 mảnh giấy kẽm; 01 bật lửa hiệu vi va là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của Võ Khánh H và Lê V không L quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 74B1- 020.34, là tài sản của bà Trần Thị Li, bà L cho H mượn. Tuy nhiên, bà L không biết H sử dụng vào mục đích để mua ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà L là có căn cứ.

Đối với tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (*Hai nghìn đồng*) là dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy do không xác định được nhân thân, lý lịch, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] H đồng ý xét xử quyết định tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: **Lê V, (tên gọi khác: T); Võ Khánh H, (tên gọi khác: Ú)** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lê V (T): **25 (Hai mươi lăm)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/6/2023.

Võ Khánh H (Ú): **25 (Hai mươi lăm)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu NS4 2206056; 01 chai nhựa trong suốt, 01 mảnh giấy kẽm và 01 bật lửa hiệu vi va.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng (*Hai nghìn đồng*);

- Trả lại cho Lê V (T): 01 (Một) điện thoại di động Sam Sung galaxy

A04, số Imeil: 350970307136242; Trả lại cho Võ Khánh H (Ú): 01(Một) điện thoại di động IteI, số Imeil 1: 358625109889263 nhưng tạm giữ để thi hành án.

(Số vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án L quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKSND, CCTHADS TP. Đông Hà;
- Trại tạm giam CA tỉnh QT;
- Bị cáo;
- NCQL,NVLQ;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vũ Xuân